

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TIÊN SƠN THANH HÓA**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/QH13/2014 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/03/2019;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa số 1603-1/2019/BB/ĐHĐCĐ-TSH ngày 16/03/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị Công ty năm 2018. Kế hoạch và Định hướng hoạt động của HĐQT giai đoạn 2019 – 2021:

Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2019 – 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	390.000	780.000	1.000.000
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	500.000	950.000	1.300.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	60.000	135.000	195.000
4	Tỷ lệ LNST/VĐL (ROE)	%	15,38	17,31	19,50
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	15	17	19

(Kèm theo Báo cáo của HĐQT Công ty số 01/BC/HĐQT-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về công tác kiểm soát Công ty năm 2018. Kế hoạch, phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

(Kèm theo Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty số 02/BC/BKS-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Triệu đồng)	Thực hiện 2018 (Triệu đồng)	Thực hiện/ kế hoạch
1	Vốn Điều lệ	348.000	348.000	100 %
2	Doanh thu	260.000	295.585	113,69%
4	Lợi nhuận sau thuế	36.500	23.990	65,73%
4	LNST/VĐL (ROE)	10,49%	6,89%	65,68%

Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (Triệu đồng)
1	Vốn điều lệ	390.000
2	Doanh thu thuần	500.000
3	Lợi nhuận sau thuế	60.000
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ VĐL (ROE)	15,38%
5	Tỷ lệ trả cổ tức	15%

(Kèm theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty số 03/BC/BTGD-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 4: Thông qua Tờ trình mức chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2019: Mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 là 156.000.000 đồng. Mức thưởng cho HĐQT Khi thực hiện vượt các chỉ tiêu Kế hoạch lợi nhuận năm 2019 là 25% trên số lợi nhuận vượt so với Kế hoạch đã đề ra.

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty số 01/TTr/HĐQT-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp trong Danh sách 03 Công ty kiểm toán.

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Kiểm toán TPP;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty số 02/TTr/HĐQT-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 6: Thông qua Tờ trình về việc Thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ, thay đổi nội dung Đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa:
Danh mục Ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa sau khi sửa đổi, bổ sung như sau:

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không bao gồm gạo, đường, thuốc lá, thuốc lào)
2	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh không bao gồm gạo, đường
3	5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới
4	5629	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; Hoạt động của các căng tin, hàng ăn tự phục vụ
5	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
6	0128	Trồng cây gia vị, cây dược liệu
7	0210	Trồng rừng và chăm sóc rừng
8	0510	Khai thác và thu gom than cứng
9	0520	Khai thác và thu gom than non
10	0710	Khai thác quặng sắt
11	0891	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón
12	0892	Khai thác và thu gom than bùn
13	0893	Khai thác muối
14	0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu
15	2431	Đúc sắt, thép
16	2432	Đúc kim loại màu
17	2410	Sản xuất sắt, thép, gang
18	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại

19	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng, giao nhận hàng hóa bằng đường bộ
20	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn kim loại và quặng kim loại trừ kim loại quý
21	7020	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, chứng khoán)
22	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư
23	1323	Sản xuất thảm, chăn đệm
24	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
25	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
26	5820	Xuất bản phần mềm
27	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
28	1322	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)
29	6201	Lập trình máy vi tính
30	6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
31	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
32	4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
33	4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
34	4321	Lắp đặt hệ thống điện
35	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
36	4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang, cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh
37	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
38	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
39	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
40	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác
41	3311	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn
42	3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học

43	4220	Xây dựng công trình công ích
44	4311	Phá dỡ
45	3314	Sửa chữa thiết bị điện
46	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
47	3211	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan
47	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
48	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh hàng sơn mài mỹ nghệ, hàng công nghệ phẩm, hàng điện máy
50	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
51	4100	Xây dựng nhà các loại
52	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
53	5224	Bốc xếp hàng hóa
54	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Dịch vụ nhà đất.
55	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
56	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa, gạo, động vật sống)
57	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Buôn bán vật tư, máy thiết bị công nghiệp và xây dựng
58	4210	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
59	4312	Chuẩn bị mặt bằng
60	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
61	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
62	1410 (Chính)	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
63	8532	Giáo dục nghề nghiệp
64	7810	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm
65	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng, hàng sơn mài mỹ nghệ
66	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá

		Chi tiết: Đại lý vật tư, máy thiết bị công nghiệp và xây dựng, hàng công nghệ phẩm, hàng điện máy
67	4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
68	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh

- Sửa đổi khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa (Lĩnh vực kinh doanh của Công ty) theo những ngành nghề kinh doanh nêu trên.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT tổ chức thực hiện việc thay đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh với Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa và cập nhật nội dung sửa đổi Điều lệ theo những ngành nghề kinh doanh nêu trên.

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty số 03/TTr/HĐQT-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 7: Thông qua việc Lưu ký tập trung cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE): Lưu ký tập trung cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE):

- Số lượng cổ phiếu lưu ký và đăng ký niêm yết: 34.800.000 cổ phiếu (Bằng chữ: ba mươi bốn triệu, tám trăm nghìn cổ phiếu).
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Đặc điểm của cổ phiếu lưu ký, niêm yết: Tự do chuyển nhượng trừ trường hợp bắt buộc hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật chứng khoán hiện hành.
- Thời gian lưu ký và niêm yết dự kiến: Quý I/2019 – Quý IV/2019.
- Tỷ lệ sở hữu tối đa của Nhà đầu tư nước ngoài: mức tối đa theo quy định hiện hành của Việt Nam và các hiệp ước Quốc tế (dự kiến ở mức 49%).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp trong năm 2019, chủ động thực hiện triển khai các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc lưu ký cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty số 04/TTr/HĐQT-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 8: Thông qua việc Chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông:

- Hình thức chi trả cổ tức: Bằng cổ phiếu.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: là 11,5% trên tổng mệnh giá cổ phần năm giữ.
- Thời gian thanh toán cổ tức: Quý 4 năm 2019.

- Nguồn chi trả cổ tức năm 2018: Lấy từ lợi nhuận sau thuế TNDN và nguồn lợi nhuận chưa phân phối của Công ty.
- Địa điểm nhận cổ tức:
- ❖ Đối với các Cổ đông đã lưu ký chứng khoán: Tại các Công ty chứng khoán nơi Các cổ đông mở tài khoản giao dịch chứng khoán;
- ❖ Đối với các Cổ đông chưa lưu ký chứng khoán: Tại trụ sở Công ty CP Tiên Sơn Thanh Hóa.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định ngày chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức và các thực hiện thủ tục đối với các Cơ quan liên quan.

(Kèm theo Tờ trình của HĐQT Công ty số 05/TTr/HĐQT-TSH ngày 04/03/2019)

Điều 9: Thông qua việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 16/03/2019.

Các Ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Các Phòng ban, cán bộ nhân viên trong Công ty Cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa, cùng các Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Tiên Sơn Thanh Hóa./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (qua website);
- HĐQT, BKS, BGD.
- Lưu VT. Thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trịnh Xuân Lâm

00222
CÔNG
CỔ PHẦN
TIÊN
SƠN
THANH
HÓA